

Số: /BC-UBND

An Nhơn, ngày tháng năm 2025

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính quý I và một số nhiệm vụ trọng tâm quý II năm 2025

Thực hiện Quyết định số 32/2022/QĐ-UBND ngày 16/7/2022 của UBND tỉnh quy định chế độ báo cáo định kỳ ngành Nội vụ trên địa bàn tỉnh Bình Định. UBND thị xã An Nhơn báo cáo kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính quý I và một số nhiệm vụ trọng tâm quý II năm 2025 như sau:

I. TÌNH HÌNH QUẢN TRIỆT VÀ TỔ CHỨC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

Sau khi tổ chức quán triệt các văn bản của Trung ương, của tỉnh, của thị xã về cải cách hành chính trong các cơ quan, đơn vị tại Hội nghị triển khai Nghị quyết của HĐND thị xã về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2025, UBND thị xã ban hành kế hoạch cải cách hành chính thị xã An Nhơn năm 2025 tại Quyết định số 11463/QĐ-UBND ngày 31/12/2024, trong đó xác định các mục tiêu trọng tâm: Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan nhà nước các cấp trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính, với tinh thần “làm gương, kỷ cương, trọng tâm, bút phá” và “5 rõ: rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thời gian, rõ kết quả”; tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ; đẩy mạnh chuyển đổi số; nâng cao đạo đức công vụ, kỷ luật hành chính; tập trung thực hiện sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy với phương châm “Tinh - Gọn - Mạnh - Hiệu năng - Hiệu lực - Hiệu quả”; xây dựng và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo yêu cầu chất lượng cho việc thực hiện nhiệm vụ trong trình hình mới; gắn kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính với đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của người đứng đầu và bình xét thi đua, khen thưởng; nâng cao chất lượng thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính gắn với thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ chính trị của các cơ quan, đơn vị và địa phương; tập trung khắc phục những hạn chế, tồn tại trong công tác cải cách hành chính, phấn đấu nâng cao chỉ số cải cách hành chính của thị xã trong năm 2025.

Trên cơ sở kế hoạch của UBND thị xã, UBND các xã, phường đã chủ động xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch cải cách hành chính năm 2025

của địa phương mình đảm bảo chất lượng và tiến độ được giao. Các cơ quan, đơn vị được UBND thị xã phân công chủ trì trên các lĩnh vực cải cách hành chính đã tham mưu UBND thị xã ban hành nhiều văn bản triển khai như: Kế hoạch thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn thị xã An Nhơn năm 2025; Kế hoạch số 03/KH-UBND ngày 06/01/2025 về kiểm soát thủ tục hành chính năm 2025 trên địa bàn thị xã và các văn bản chỉ đạo nâng cao cải cách hành chính, qua đó làm cơ sở triển khai thực hiện các nhiệm vụ về cải cách hành chính đảm bảo mục tiêu chung đã đề ra. Đồng thời, tổ chức thông tin, tuyên truyền về công tác cải cách hành chính qua nhiều phương tiện thông tin truyền thông như: Đài Truyền thanh, trên Trang Thông tin điện tử,.. tuyên truyền trực tiếp tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả, lồng ghép qua các hội nghị tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, các cuộc vận động, các phong trào ở địa phương về cải cách hành chính... qua đó, kịp thời cổ vũ, động viên đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức tích cực thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính, nâng cao tinh thần trách nhiệm, thái độ phục vụ nhân dân.

Về kết quả thực hiện chỉ số cải cách hành chính các xã, phường: Thực hiện theo Quyết định số 10111/QĐ-UBND ngày 09/11/2023 và Hướng dẫn số 1842/HD-UBND ngày 22/11/2023 của UBND thị xã; UBND thị xã thành lập Tổ kiểm tra, thẩm định chỉ số đánh giá công tác cải cách hành chính năm 2025 của UBND các xã, phường. Theo đó, trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao, Tổ kiểm tra, thẩm định của UBND thị xã đã tiến hành kiểm tra, thẩm định, xác định Chỉ số cải cách hành chính năm 2025 của UBND các xã, phường; đồng thời, tham mưu Chủ tịch UBND thị xã ban hành Quyết định phê duyệt Chỉ số cải cách hành chính năm 2025 của UBND các xã, phường, kết quả như sau:

STT	Tên đơn vị	Chỉ số CCHC (%)	Xếp hạng
1	UBND xã Nhơn Lộc	86,25	1
2	UBND phường Nhơn Thành	85,84	2
3	UBND xã Nhơn Thọ	85,41	3
4	UBND xã Nhơn Tân	84,91	4
5	UBND phường Bình Định	84,77	5
6	UBND phường Đập Đá	83,87	6
7	UBND phường Nhơn Hưng	83,37	7
8	UBND xã Nhơn Hậu	83,30	8
9	UBND phường Nhơn Hòa	82,69	9
10	UBND xã Nhơn Khánh	81,37	10
11	UBND xã Nhơn An	80,71	11

STT	Tên đơn vị	Chỉ số CCHC (%)	Xếp hạng
12	UBND xã Nhơn Hạnh	80,24	12
13	UBND xã Nhơn Mỹ	78,98	13
14	UBND xã Nhơn Phong	78,23	14
15	UBND xã Nhơn Phúc	77,99	15

Kết quả Chỉ số cải cách hành chính năm 2025 giúp UBND thị xã theo dõi, phát hiện và chỉ đạo khắc phục kịp thời những tồn tại, hạn chế trong quá trình thực hiện chương trình, kế hoạch cải cách hành chính; đồng thời là cơ sở xem xét đề nghị khen thưởng trong công tác thi đua của các cơ quan, đơn vị, địa phương và đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức; qua đó góp phần nâng cao vai trò, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức, nhất là người đứng đầu của cơ quan, đơn vị, địa phương trong công tác cải cách hành chính. Đây là căn cứ để các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động xây dựng mục tiêu, nhiệm vụ cải cách hành chính đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế và có giải pháp khắc phục được những thiếu sót, điểm yếu của mình, đồng thời tạo sự thi đua, phấn đấu giữa các địa phương góp phần thúc đẩy công tác cải cách hành chính của thị xã.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Cải cách thể chế

- Đề cụ thể hóa các hướng dẫn của cấp trên và chủ trương, định hướng của Thị ủy, Ban Thường vụ Thị ủy trong việc lãnh đạo, chỉ đạo và tạo hành lang pháp lý để đáp ứng kịp thời công tác quản lý, điều hành trong việc thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Trong quý I năm 2025, UBND thị xã ban hành 07 văn bản quy phạm pháp luật. Việc tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành và các văn bản đã ban hành trước đó được các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện theo đúng các nội dung văn bản do HĐND, UBND thị xã ban hành.

- Để tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các quy định về theo dõi tình hình thi hành pháp luật; theo đó, UBND thị xã đã ban hành Kế hoạch số 15/KH-UBND ngày 17/01/2025 về triển khai công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2025 trên địa bàn thị xã An Nhơn và tổ chức triển khai thực hiện.

- UBND thị xã ban hành Kế hoạch số 29/KH-UBND ngày 12/02/2025 về công tác kiểm tra, rà soát, xử lý văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn thị xã năm 2025 và tổ chức triển khai thực hiện.

2. Cải cách thủ tục hành chính

a) Công tác kiểm soát, rà soát thủ tục hành chính

Thực hiện Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính, UBND

thị xã kịp thời rà soát, kiện toàn Tổ cán bộ đầu mối thực hiện nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính tại UBND thị xã; đồng thời, ban hành Kế hoạch số 03/KH-UBND ngày 06/01/2025 về kiểm soát thủ tục hành chính năm 2025 trên địa bàn thị xã và tổ chức triển khai thực hiện.

b) Về niêm yết, công khai thủ tục hành chính

Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, phường thường xuyên tiến hành rà soát, cập nhật, bổ sung và thực hiện việc công khai, minh bạch các quy định, thủ tục hành chính, mẫu đơn, mẫu tờ khai hành chính, mức thu phí, lệ phí; công khai địa chỉ tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức theo quy định tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả, Trụ sở làm việc và trên Trang Thông tin điện tử các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, công dân biết và thực hiện, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, từng bước nâng cao tính chuyên nghiệp trong việc giải quyết các thủ tục hành chính, đáp ứng tốt hơn yêu cầu của tổ chức và công dân. Đến nay, cấp thị xã có 353 TTHC, cấp xã có 165 TTHC.

c) Về tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị của tổ chức và công dân đối với giải quyết thủ tục hành chính

Công tác tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị của tổ chức, công dân đối với thủ tục hành chính, phản ánh về sự phục vụ của cán bộ, công chức, viên chức được UBND thị xã chú trọng và tổ chức thường xuyên như chuyên mục hỏi - đáp trên Trang Thông tin điện tử của thị xã, hòm thư góp ý, công khai số điện thoại đường dây nóng; tổ chức thùng phiếu lấy ý kiến đánh giá sự hài lòng của tổ chức, công dân về giải quyết thủ tục hành chính; tiếp nhận phản ánh, kiến nghị trên Cổng dịch vụ công quốc gia ... để thuận tiện cho tổ chức, công dân trong việc giải quyết những thắc mắc và phản ánh, kiến nghị về thủ tục hành chính; thực hiện tiếp công dân thường xuyên nhằm lắng nghe và giải quyết những tâm tư, nguyện vọng của người dân liên quan đến việc giải quyết thủ tục hành chính cũng như các vấn đề khác của xã hội.

d) Về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông

UBND thị xã tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, phường thực hiện nghiêm các quy định về cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; chỉ đạo Văn phòng HĐND&UBND phối hợp với các cơ quan chuyên môn thường xuyên theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, phường sử dụng Hệ thống phần mềm Một cửa điện tử liên thông để tiếp nhận, xử lý, giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, công dân; thông tin công khai danh sách các cá nhân giải quyết hồ sơ TTHC trễ hạn. Theo đó, kịp thời tham mưu UBND thị xã chấn chỉnh, khắc phục việc xử lý hồ sơ trễ hạn, quá hạn hoặc không cập nhật hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính trên Hệ thống Một cửa điện tử liên thông tại các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, phường.

Đồng thời ban hành nhiều văn bản phê bình, chấn chỉnh cán bộ, công chức, viên chức các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, phường chậm trễ trong công việc, để xảy ra tình trạng hồ sơ giải quyết trễ hạn.

Về kết quả giải quyết thủ tục hành chính, đa số các thủ tục hành chính được các cơ quan, đơn vị giải quyết hoặc tham mưu UBND thị xã giải quyết đảm bảo trình tự, thủ tục và thời gian quy định, đáp ứng yêu cầu của tổ chức và công dân trên địa bàn thị xã. Kết quả giải quyết hồ sơ TTHC tại thị xã từ ngày 15/12/2024 đến ngày 14/3/2025, toàn thị xã đã tiếp nhận 6.356 hồ sơ, giải quyết và trả kết quả 6354 hồ sơ; tỷ lệ hồ sơ giải quyết trước và đúng hạn đạt 100%.

Về cung cấp Dịch vụ Chứng thực bản sao điện tử từ bản chính qua Cổng Dịch vụ công quốc gia, hiện nay 15/15 xã, phường có phát sinh hồ sơ Chứng thực bản sao điện tử từ bản chính.

Về sử dụng hóa đơn, chứng từ điện tử được tích hợp vào Hệ thống Phần mềm Một cửa điện tử của tỉnh để thực hiện thu phí, lệ phí giải quyết thủ tục hành chính thay thế cho việc sử dụng hóa đơn, chứng từ bằng bản giấy; tính đến thời điểm hiện nay Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả thị xã và xã, phường đều đã triển khai áp dụng biên lai, hóa đơn điện tử. Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên tổng số giao dịch thanh toán của các thủ tục hành chính được cung cấp dịch vụ thanh toán trực tuyến, toàn thị xã đạt 82,6%.

Về triển khai thực hiện số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC được thực hiện tốt, kết quả từ đầu năm đến nay, tỷ lệ số hóa thành phần hồ sơ toàn thị xã đạt 99,98%; tỷ lệ cấp kết quả điện tử toàn thị xã đạt 98,5%.

3. Cải cách tổ chức bộ máy

- Tiếp tục cập nhật, hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thị xã theo Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

- Tình hình quản lý, sử dụng biên chế công chức, viên chức:

+ Thực hiện Quyết định số 55/QĐ-UBND ngày 07/01/2025 của UBND tỉnh về việc giao biên chế công chức và số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập của tỉnh năm 2025, UBND thị xã đã ban hành Quyết định số 797/QĐ-UBND ngày 03/02/2025 về việc phân bổ chỉ tiêu biên chế hành chính và số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập năm 2025; đồng thời, chủ trương sắp xếp, tinh gọn bộ máy các cơ quan hành chính, UBND thị xã đã kịp thời Đề án sắp xếp, tinh gọn bộ máy các cơ quan hành chính thuộc UBND thị xã và tổ chức triển khai thực hiện. Theo đó, đã kịp thời ban hành Quyết định số 1397/QĐ-UBND ngày

01/3/2025 về việc phân bổ chỉ tiêu biên chế công chức các cơ quan chuyên môn sau khi thành lập, tổ chức lại, đổi tên thuộc UBND thị xã năm 2025.

+ Thực hiện Nghị quyết số 114/NQ-HĐND ngày 12/12/2024 của HĐND tỉnh Bình Định về việc quyết định số lượng cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã năm 2025; Văn bản số 2922/SNV-XDCQ&CTTN ngày 31/12/2024 của Sở Nội vụ về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 114/NQ-HĐND ngày 12/12/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh, UBND thị xã đã ban hành Quyết định số 768/QĐ-UBND ngày 23/01/2025 về việc giao số lượng cán bộ, công chức xã, phường và người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường trên địa bàn thị xã An Nhơn năm 2025, cụ thể: Số lượng cán bộ, công chức xã, phường là 348 người; người hoạt động không chuyên trách là 223 người.

- Triển khai thực hiện việc phân cấp quản lý nhà nước trong tất cả lĩnh vực đảm bảo quản lý thống nhất về ngành, lĩnh vực thuộc địa phương, trong đó đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, theo dõi, đánh giá và thẩm định của các cơ quan chuyên môn quản lý ngành, lĩnh vực thuộc UBND thị xã.

4. Cải cách chế độ công vụ

- Công tác đề bạt, bổ nhiệm cán bộ được thực hiện theo đúng tiêu chuẩn, quy trình, thủ tục theo quy định.

- Về công tác đào tạo, bồi dưỡng: Xác định công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức là một trong những nhiệm vụ công tác trọng tâm, lâu dài, liên tục để phát triển nguồn nhân lực thị xã. Ngay từ đầu năm, UBND thị xã xây dựng kế hoạch về việc đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2025. Trên cơ sở đó, tổ chức triển khai thực hiện công tác đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên các lĩnh vực lý luận chính trị, chuyên môn nghiệp vụ, quản lý nhà nước trong cả hệ thống chính trị, nhất là cán bộ cơ sở, đảm bảo về chất lượng lẫn số lượng, đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ công tác trong giai đoạn mới.

- Việc kiện toàn bộ máy và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã luôn được lãnh đạo thị xã quan tâm thực hiện và đạt được những kết quả tốt. Tính đến nay, thị xã có 77 cán bộ, công chức thị xã, trong đó cán bộ, công chức có trình độ từ đại học trở lên 77/77 (đạt tỷ lệ 100%) và 289 cán bộ, công chức xã, phường trong đó, cán bộ xã, phường có trình độ từ đại học trở lên 156/163 người (đạt tỷ lệ 95,7%), trình độ trung cấp, cao đẳng 7/163 người (đạt tỷ lệ 4,3%); công chức xã, phường có trình độ chuyên môn từ đại học trở lên 115/126 người (đạt tỷ lệ 91,3%), trình độ trung cấp, cao đẳng 11/126 người (đạt tỷ lệ 8,7%) đảm bảo thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

- Về công tác kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức, viên chức và các xã, phường luôn được UBND thị xã quan tâm chỉ đạo thực hiện thường xuyên. Đầu năm 2025, UBND thị xã

ban hành kế hoạch kiểm tra hoạt động công vụ năm 2025 trên địa bàn thị xã; thành lập Tổ công tác kiểm tra hoạt động công vụ của thị xã; chỉ đạo Tổ công tác của thị xã tiến hành thường xuyên, liên tục, đột xuất; qua đó, kịp thời nhắc nhở, chấn chỉnh những sai sót, xử lý các trường hợp vi phạm nhằm góp phần khắc phục tình trạng lơ là, chủ quan, giữ gìn kỷ luật, kỷ cương hành chính trong thực thi nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của cơ quan, đơn vị và địa phương.

5. Cải cách tài chính công

- Việc phân cấp nguồn thu và nhiệm vụ chi giữa các cấp chính quyền địa phương nhằm phát huy tính chủ động trong quản lý ngân sách của mỗi cấp, gắn với phân cấp về quản lý kinh tế - xã hội: UBND thị xã đã chỉ đạo thực hiện việc phân cấp nguồn thu và nhiệm vụ chi theo đúng quy định của cấp trên, cụ thể:

+ Phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi về cơ bản phù hợp với phân cấp quản lý nhà nước, quản lý kinh tế - xã hội trên địa bàn thị xã; khuyến khích tăng cường công tác quản lý tài chính ngân sách; trao quyền chủ động cho các cấp ngân sách trong quản lý điều hành nhiệm vụ thu, chi; từng bước phát huy năng lực, hiệu quả quản lý, sử dụng ngân sách của từng cấp. Việc phân cấp tối đa nguồn thu trên địa bàn cho thị xã, xã, phường đã gắn liền vai trò quản lý của cấp chính quyền nào thì thực hiện phân cấp và phân chia nguồn thu cho ngân sách cấp chính quyền địa phương đó, từng bước đáp ứng nhu cầu tại chỗ, tăng cường tính chủ động của ngân sách các cấp, giảm bổ sung từ ngân sách cấp trên. Thực hiện cơ cấu lại nhiệm vụ chi, tăng cường hiệu quả các khoản chi ngân sách; tạo động lực cho thị xã, xã, phường chăm lo, nuôi dưỡng nguồn thu, chủ động khai thác tiềm năng trong việc huy động nguồn thu ngân sách để bổ sung nguồn vốn đầu tư phát triển và các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an sinh xã hội trên địa bàn thị xã.

+ Về phân cấp nhiệm vụ chi, để phù hợp với phân cấp quản lý kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh hiện hành; tuân thủ quy định của Luật Ngân sách nhà nước; tránh chồng chéo và tạo sự rườ rãng trong phân bổ ngân sách cũng như thuận lợi trong công tác quản lý, điều hành. Các đơn vị sự nghiệp chi theo định mức của UBND tỉnh giao trên cơ sở chỉ tiêu dân số. Các cơ quan quản lý hành chính chi đảm bảo quỹ tiền lương và kinh phí hoạt động theo định mức phân bổ quy định.

- Việc thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về kinh phí quản lý đối với cơ quan nhà nước: UBND thị xã tiếp tục triển khai thực hiện Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ, Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước, Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập và Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy

định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập. Theo đó, trên địa bàn thị xã có 70 cơ quan, đơn vị (kể cả các trường mầm non, tiểu học và trung học cơ sở) và UBND 15 xã, phường, đạt tỷ lệ 100% các cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc đối tượng thực hiện cơ chế tự chủ theo quy định; 02 đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ hoàn toàn về tài chính (*Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất thị xã; Ban Quản lý các dịch vụ đô thị An Nhơn*). Theo đó, việc thực hiện quy định chế độ tự chủ tài chính theo lộ trình góp phần chủ động trong việc sử dụng nguồn tài chính công, bảo đảm yêu cầu dân chủ, công khai, minh bạch trong quản lý ngân sách, tạo điều kiện cho cán bộ, công chức, viên chức tham gia giám sát, quản lý, sử dụng nguồn thu, phát huy tính tự giác thực hành tiết kiệm trong chi tiêu, tăng thu nhập cho cán bộ, công chức, viên chức nâng cao hiệu quả công việc.

6. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử

- Kết quả hoàn thiện thể chế phục vụ xây dựng, phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số: Để cụ thể hóa các kế hoạch của cấp trên, kế hoạch của Thị ủy, UBND thị xã đã ban hành các kế hoạch, văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện đảm bảo theo lộ trình đề ra.

- Kết quả xây dựng và phát triển hạ tầng kỹ thuật: Tăng cường xây dựng, phát triển hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin trên địa bàn thị xã, trong đó ưu tiên phát triển hạ tầng tại các cơ quan bệnh viện, trường học; đầu tư, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật và trang thiết bị phục vụ hệ thống mạng nội bộ của UBND thị xã, hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến, hệ thống phần mềm Một cửa điện tử liên thông, đảm bảo năng lực triển khai các phần mềm nền tảng, phối hợp triển khai ứng dụng và cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh phục vụ phát triển chính quyền số và đô thị thông minh trên địa bàn thị xã.

- Kết quả xây dựng, phát triển các hệ thống nền tảng: Thực hiện tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp tỉnh (LGSP) kết nối với dữ liệu quốc gia (NDXP), phục vụ nhu cầu kết nối và chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan nhà nước; Hệ thống Hội nghị truyền hình của tỉnh và cấp huyện kết nối liên thông phục vụ các phiên họp 4 cấp từ Trung ương đến cấp xã; hệ thống quản lý văn bản và chỉ đạo, điều hành, hệ thống mail công vụ... cấp chữ ký số chuyên dùng cá nhân và chữ ký số chuyên dùng tổ chức đảm bảo 100% các cơ quan nhà nước, đoàn thể từ thị xã đến cấp xã và cá nhân lãnh đạo từ cấp phòng trở lên để thực hiện ký số văn bản điện tử gửi, nhận trên môi trường mạng thay thế văn bản giấy.

- Kết quả xây dựng và phát triển dữ liệu: Tiếp tục phối hợp với các Sở, ngành của tỉnh triển khai, tích hợp các tiện ích, nền tảng số trong các lĩnh vực du lịch, y tế, giáo dục, giao thông vào Cổng Dịch vụ công của tỉnh. Các hệ thống phần mềm dùng chung được triển khai, ứng dụng hiệu quả trong công tác phục vụ chỉ đạo điều hành của UBND thị xã như: Trang thông tin điện tử; Quản lý văn bản và hồ sơ công việc; Quản lý lịch công tác; Phần mềm Một cửa điện tử.

Trang thông tin điện tử của thị xã và 15 xã, phường đã cung cấp đầy đủ thông tin theo quy định tại Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên Trang thông tin điện tử của cơ quan nhà nước, đảm bảo truy cập thuận tiện, công khai thông tin tới người dân và doanh nghiệp trên địa bàn thị xã.

- Kết quả xây dựng, phát triển đô thị thông minh: Triển khai công tác số hoá hồ sơ, tài liệu; phối hợp với các Sở, ngành để triển khai các hợp phần của Đề án đô thị thông minh (IOC) của tỉnh trên địa bàn thị xã.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CẢI THIẾN VÀ NÂNG CAO CHỈ SỐ DDCI, PAR INDEX, SIPAS, PAPI

UBND thị xã tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, xã, phường tổ chức thực hiện quyết liệt nhằm thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp theo Kế hoạch số 136/KH-UBND ngày 21/08/2024 về triển khai cải thiện, nâng cao kết quả Chỉ số PAR INDEX, Chỉ số SIPPAS và Chỉ số PAPI, Chỉ số PCI của tỉnh đến năm 2025 trên địa bàn thị xã.

IV. NHẬN XÉT

Trong quý I năm 2025, UBND thị xã đã tập trung chỉ đạo quyết liệt triển khai tổ chức thực hiện các nội dung, nhiệm vụ cải cách hành chính tại các cơ quan, đơn vị, địa phương. Cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính được các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện nghiêm túc; quan hệ giữa các cơ quan hành chính nhà nước với tổ chức, cá nhân trong giải quyết thủ tục hành chính tiếp tục được cải thiện đáng kể; các thủ tục hành chính được giải quyết cơ bản đáp ứng yêu cầu công khai minh bạch, nhanh chóng và thuận lợi cho nhân dân, tạo điều kiện thuận lợi để nhân dân và doanh nghiệp đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh.

Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác chỉ đạo, điều hành công việc hành chính và trong giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, công dân tuy đạt được kết quả nhất định nhưng nhìn chung có việc còn lúng túng nên chưa đạt hiệu quả cao theo yêu cầu đề ra.

V. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM QUÝ II NĂM 2025

1. Tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính, trọng tâm là tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính thị xã, giai đoạn 2021-2025 và các nội dung công việc của Kế hoạch cải cách hành chính năm 2025 thị xã An Nhơn; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện cơ chế một cửa tại UBND thị xã và các xã, phường theo Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ.

2. Tiếp tục tổ chức quán triệt, tuyên truyền sâu rộng về kết quả thực hiện các chỉ số PAPI, DDCI, PAR INDEX, SIPAS; tổ chức triển khai thực hiện đảm

bảo đạt kết quả tốt việc cải thiện và nâng cao chỉ số PAPI của tỉnh trên địa bàn thị xã và các chỉ số DDCI, PAR INDEX, SIPAS trên địa bàn thị xã.

3. Tăng cường kiểm tra công tác cải cách hành chính, việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức, viên chức các cơ quan, đơn vị và xã, phường trên địa bàn thị xã.

4. Tiếp tục thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức theo kế hoạch của tỉnh; tăng cường, đẩy mạnh xây dựng và phát triển hạ tầng kỹ thuật đáp ứng nhu cầu xây dựng và phát triển chính quyền số tại thị xã nhất là đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và điều hành.

UBND thị xã An Nhơn kính báo cáo kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính quý I và một số nhiệm vụ trọng tâm quý II năm 2025 cho UBND tỉnh, Sở Nội vụ biết, theo dõi, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/cáo)
- Sở Nội vụ (nt);
- TT. Thị ủy (nt);
- TT. HĐND thị xã (để biết);
- CT, các PCT.UBND thị xã (b/cáo);
- Lưu: VT, CCHC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Hoài An